

BỘ Y TẾ
VIỆN SỐT RÉT-KST-CT
QUY NHƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 825 /VSR-KHTH

Bình Định, ngày 12 tháng 10 năm 2022

PHIẾU YÊU CẦU BÁO GIÁ

Đơn vị yêu cầu: Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn
Địa chỉ: Khu vực 8, Phường Nhơn Phú, Tp. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.
Điện thoại: 0256.3846571; số Fax: 0256.3846571

Kính gửi: Quý Công ty

Căn cứ Luật đấu thầu, 43/2013/QH13; Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Căn cứ Nghị định 54/2017/NĐ-CP ngày 8/5/2017 của Chính phủ quy định một số điều và hướng dẫn thi hành Luật dược.

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập.

Căn cứ Thông tư 15/2020/TT-BYT ngày 10/8/2020 của Bộ Y tế ban hành danh mục thuốc đấu thầu, danh mục thuốc đấu thầu tập trung, danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá

Kính đề nghị các nhà cung cấp báo giá thuốc cho Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Quy Nhơn, cụ thể như sau:

1. Về giá:

- Giá thuốc đã bao gồm thuế VAT và toàn bộ phí, lệ phí, vận chuyển, bốc dỡ và giao hàng tại kho Viện.

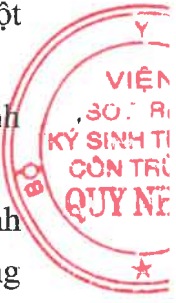
- Đơn giá chào phải phù hợp với giá trúng thầu của các cơ sở y tế do Bộ Y tế (Cục Quản lý dược) công bố trên trang thông tin điện tử trong vòng 12 tháng tính đến thời điểm đơn vị chào giá.

2. Phạm vi cung cấp:

* Yêu cầu chung cho toàn bộ danh mục thuốc:

- Hàng hóa có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng được Cục Quản lý dược – Bộ Y tế cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam, có hạn dùng trên 12 tháng, lô hàng không nằm trong danh sách bị thu hồi hoặc đình chỉ lưu hành.

- Nếu là thuốc nhập khẩu phải tuân thủ quy định về dán nhãn phụ và có hướng dẫn sử dụng, bao bì bằng tiếng Việt



- Yêu cầu báo giá theo mẫu kèm theo phiếu yêu cầu báo giá.

* Yêu cầu cụ thể về danh mục thuốc:

TT	Tên hoạt chất, hàm lượng	Đường dùng, dạng bào chế	ĐVT	Số lượng dự kiến
1.	Albendazol 400mg	viên nén, Uống	viên	3.000
2.	Berberin 100mg	viên nén, Uống	viên	2.200
3.	Clotrimazol 100mg + Betamethason dipropionat 6.4 mg+ Gentamicin 10mg	Kem bôi da	tuýp	100
4.	Cetirizin 10mg	viên nén, Uống	viên	1.900
5.	Cefalecin 500mg	viên nén, Uống	viên	4.400
6.	Triclabendazole 250mg	viên nén, Uống	viên	400
7.	Diclofenac 50mg	viên nén, Uống	viên	1.182
8.	Praziquantel 600mg	viên nén, Uống	viên	200
9.	Simethicon 40mg/ml (1 lọ/30ml)	Nhũ dịch	Lọ	35
10.	Itraconazol 100mg	viên nén, Uống	viên	3.000
11.	Metronidazol 250mg	viên nén, Uống	viên	6.000
12.	Alpha chymotrypsin 4200IU	viên nén, Uống	viên	1.720
13.	Ketoconazole 2%	Kem bôi da	tuýp	150
14.	Ginkgo biloba 40mg	viên nang, Uống	viên	1.900
15.	Lidocain 10%/38g	Dùng ngoài, thuốc phun mù	Lọ	16
16.	Cao khô Silybum marianum (tương đương 70mg Silymarin) 155,55mg	viên nén/nang, Uống	viên	3.500
17.	Magnesium 470mg+ B ₆ 5mg	viên nén, Uống	viên	4.000
18.	Natri clorid 0,9%/ 10ml	Dụng dịch nhỏ mắt	Lọ	600
19.	Vitamin B ₁ 250mg + Vitamin B ₆ 250mg+ Vitamin B ₁₂ 1000mcg	viên nén, Uống	viên	7.200
20.	Paracetamol 500mg	viên nén, Uống	viên	4.100
21.	Ivermectin 6 mg	viên nén, Uống	viên	100

* Yêu cầu nộp báo giá: gửi bưu điện về Phòng Kế hoạch-Tổng hợp, Viện Sốt rét- Ký sinh trùng-Côn trùng Quy Nhơn. Khu vực 8, Phường Nhơn Phú, Tp. Quy Nhơn, Bình Định, bản Fax: 0256.3864571 hoặc 01 bảng mềm qua Email: viensrqn@impe-qn.org.vn.

- Thời điểm nộp báo giá: Trước 16 giờ 00 ngày 21/10/2022.

Rất mong sự hợp tác của các đơn vị cung cấp báo giá, giúp Viện lựa chọn được nhà cung cấp hàng hóa phục vụ công tác chuyên môn.

Xin trân trọng cảm ơn./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KHTH, TCKT, Tổ thầu.



VIỆN TRƯỞNG

Hồ Văn Hoàng



